

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP HỐ NAI**



**TÀI LIỆU**  
**TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**



*Tháng 6 / 2021*

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP HỒ NAI**  
*- Ngày 17 tháng 6 năm 2021 - Từ 08h00 đến 11h30*

<b>Thời gian</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>Thực hiện</b>
7:30 – 8:50	- Tiếp đón đại biểu; - Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách cổ đông tham dự và phát phiếu biểu quyết.	Ban Tổ chức Ban Kiểm soát
8:50 – 9:00	- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu. - Báo cáo thủ tục xác nhận tư cách cổ đông, tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội. - Giới thiệu và thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Tổ Kiểm phiếu Đại hội.	Ban Tổ chức
9:00 – 10:10	- Thông qua Chương trình làm việc của Đại hội; - Công bố Quy chế làm việc và Thê lệ biểu quyết của Đại hội; - Biểu quyết thông qua Quy chế làm việc và Thê lệ biểu quyết; - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021; - Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020 và kế hoạch 2021; - Báo cáo hoạt động của Ban KS năm 2020 và phương hướng 2021; Tờ trình v/v chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021; - Báo cáo tóm tắt Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020; các Tờ trình của HĐQT: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020, kế hoạch PPLN 2021 và quyết toán thù lao HĐQT & BKS năm 2020, dự trừ thù lao năm 2021; - Tờ trình của HĐQT v/v đề nghị hủy đăng ký công ty đại chúng và Tờ trình v/v đề nghị sửa đổi, bổ sung Điều 2, Nghị Quyết số 26/NQ-HONIZ ngày 22/11/2020 của phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020. - Tờ trình của HĐQT v/v Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty và Bầu bổ sung Thành viên HĐQT Nhiệm kỳ 2020-2025	-Đoàn Chủ tịch -Ban Tổ chức -Đoàn Chủ tịch -HĐQT  -Tổng giám đốc -Ban Kiểm soát  -Kế toán trưởng  -Tổng giám đốc  -Tổng giám đốc
10:10 - 10:40	Đại hội thảo luận Đại hội biểu quyết thông qua các vấn đề đã thảo luận	Đoàn Chủ tịch
10:40 - 11:00	- Công bố kết quả kiểm phiếu các vấn đề đã được Đại hội biểu quyết - Bầu bổ sung TVHĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025: Phổ biến quy chế bầu cử, hướng dẫn bầu cử, tiến hành bầu cử và công bố kết	Ban Kiểm soát

	quả	
11:00 - 11:30	Biểu quyết thông qua kết quả bầu sung TVHĐQT	Đoàn Chủ tịch
	Ban Thư ký đọc Biên bản và dự thảo Nghị quyết đại hội	Ban Thư ký
	Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết	Đoàn Chủ tịch
	Bế mạc Đại hội	

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
KHU CÔNG NGHIỆP HỐ NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**DỰ  
THẢO**

*Đồng Nai, ngày .... tháng 6 năm 2021*

## **QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ Phần Khu công nghiệp Hố Nai;

Căn cứ Thông báo số .../TB-HONIZHĐQT ngày .../.../2021 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ Phần Khu công nghiệp Hố Nai về việc triệu tập phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

Nhằm mục đích đảm bảo cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 được diễn ra theo đúng quy định và thành công tốt đẹp, Ban tổ chức Đại hội xây dựng Quy chế làm việc của Đại hội với các quy định như sau:

### **Điều 1. Nguyên tắc làm việc của Đại hội**

1. Đảm bảo nguyên tắc làm việc công khai, công bằng, dân chủ.
2. Tất cả vì quyền lợi của cổ đông Công ty Cổ phần KCN Hố Nai (HONIZ).

### **Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội**

Cổ đông HONIZ có tên trong danh sách chốt quyền tham dự Đại hội năm 2021 có quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự (sau đây được gọi chung là cổ đông) và biểu quyết tại Đại hội.

### **Điều 3. Điều kiện để Đại hội được tiến hành**

1. Khi có số cổ đông và đại diện theo ủy quyền dự họp đạt ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của HONIZ.
2. Cổ đông được bố trí đầy đủ chỗ ngồi thuận tiện để tham dự Đại hội.

### **Điều 4. Trật tự của Đại hội**

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc lịch sự, trang nhã.
2. Cổ đông khi tham dự ngồi đúng vị trí, khu vực do ban tổ chức Đại hội quy định.
3. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
4. Hạn chế nói chuyện riêng và sử dụng điện thoại di động trong thời gian diễn ra Đại hội.

### **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông**

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Điều lệ HONIZ và theo quy định của pháp luật.

2. Để được tham dự Đại hội, mỗi cổ đông phải mang theo chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân khác và giấy ủy quyền (nếu là người được ủy quyền) xuất trình cho Ban kiểm tra tỷ lệ cổ đông để đăng ký tham dự Đại hội.

3. Cổ đông đến dự họp muộn có quyền đăng ký tham dự họp và có quyền biểu quyết các nội dung tiếp theo tại Đại hội. Chủ tịch đoàn không được dừng cuộc họp để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng.

4. Cổ đông có quyền phát biểu ý kiến trực tiếp hoặc đóng góp ý kiến bằng văn bản và gửi cho Ban tổ chức Đại hội và ý kiến đóng góp đó có giá trị như ý kiến phát biểu trực tiếp tại Đại hội.

5. Tuân thủ sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.

6. Khi làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội, cổ đông được quyền nhận một phiếu biểu quyết để tham gia biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội, để đảm bảo tỷ lệ biểu quyết trong quá trình diễn ra Đại hội, cổ đông nên hạn chế ra ngoài.

### **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội**

1. Ban kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội do Ban Tổ chức Đại hội thành lập. Ban kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội có trách nhiệm:

- a) Kiểm tra tỷ lệ cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự họp;
- b) Kiểm tra chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân khác và giấy ủy quyền của cổ đông đến dự họp;
- c) Phát phiếu biểu quyết và tài liệu cho cổ đông;
- d) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội.

2. Ban tổ chức có thể thành lập bộ phận giúp việc cho Ban kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

### **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch; Ban thư ký và Ban kiểm phiếu**

Đoàn chủ tịch; Ban thư ký và Ban kiểm phiếu do Ban tổ chức Đại hội đề cử và được Đại hội thông qua, có các quyền và nghĩa vụ như sau:

#### **1. Đoàn Chủ tịch:**

a) Điều khiển Đại hội theo đúng chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

b) Có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:

- Địa điểm họp không đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

**2. Ban thư ký:**

a) Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến của Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội;

b) Tiếp nhận phiếu đóng góp ý kiến của cổ đông và kịp thời báo cáo cho Chủ tọa đoàn xem xét giải trình cho cổ đông;

c) Soạn thảo và báo cáo cho Đại hội nội dung biên bản và nghị quyết cuộc họp trước khi bế mạc Đại hội;

d) Thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tịch đoàn.

**3. Ban kiểm phiếu:**

a) Thông báo Thẻ lệ biểu quyết của Đại hội;

b) Hướng dẫn công khai cho các cổ đông cách thức biểu quyết các nội dung cần biểu quyết tại Đại hội;

c) Tiến hành kiểm đếm phiếu biểu quyết, tổng hợp và công bố kết quả biểu quyết của từng vấn đề.

**Điều 8. Phát biểu ý kiến tại Đại hội**

1. Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thì giơ tay hoặc đăng ký với Ban thư ký. Cổ đông sẽ phát biểu ý kiến khi được sự đồng ý của Đoàn chủ tịch.

2. Cổ đông cần phát biểu ngắn gọn, không nhắc lại những ý kiến đã phát biểu trước, tập trung vào đúng những nội dung cần trao đổi và phù hợp với chương trình họp đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

3. Đoàn chủ tịch sắp xếp cho Cổ đông phát biểu, đồng thời giải đáp thắc mắc của Cổ đông.

**Điều 9. Hiệu lực thi hành**

Quy chế này có hiệu lực thi hành đối với tất cả Cổ đông tham dự Đại hội đồng thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai và Ban tổ chức Đại hội kể từ thời điểm được Đại hội thông qua.

Kính trình./.

**BAN TỔ CHỨC  
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021  
CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP HỒ NAI**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
KHU CÔNG NGHIỆP HỒ NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**DỰ  
THẢO**

*Đồng Nai, ngày ... tháng 6 năm 2021*

**THẺ LỆ BIỂU QUYẾT  
TẠI PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Hồ Nai;

Việc biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai được thực hiện theo những quy định sau:

1. Công việc tổ chức kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội được giao cho Ban kiểm phiếu thực hiện. Ban kiểm phiếu do Ban tổ chức đề xuất và được ĐHĐCĐ chấp thuận.

2. Công việc của Ban kiểm phiếu bao gồm:

- Kiểm đếm Phiếu biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua;
- Lập Biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước ĐHĐCĐ;
- Cùng Chủ tịch đoàn của Đại hội xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo về kết quả kiểm phiếu (nếu có) và báo cáo để ĐHĐCĐ quyết định.

3. Mỗi cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự Đại hội có số biểu quyết được tính bằng tổng số cổ phần mà người đó sở hữu và/hoặc được ủy quyền.

4. Cổ đông biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội bằng Phiếu biểu quyết. Phiếu biểu quyết là tờ giấy A5 màu xanh, được Ban thẩm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông tại bàn đăng ký tham dự Đại hội. Phiếu biểu quyết có ghi mã số đại biểu và tổng số cổ phần biểu quyết.

5. Thẻ lệ biểu quyết: Khi biểu quyết thông qua một vấn đề nào đó trong nội dung Đại hội, các cổ đông được lấy ý kiến biểu quyết bằng cách giơ cao Phiếu biểu quyết trong các trường hợp: a) *Đồng ý*; b) *Không đồng ý* và c) *Không có ý kiến*. Ban kiểm phiếu sẽ ghi lại ý kiến biểu quyết cho từng trường hợp trên và kết quả sẽ được ghi vào Biên bản kiểm phiếu đối với từng vấn đề đã được biểu quyết trong Đại hội.

**Ghi chú:** Ngoài những Phiếu biểu quyết cho các trường hợp a) *Đồng ý* và b) *Không đồng ý* thì các Phiếu biểu quyết còn lại sẽ thuộc về trường hợp c) *Không có ý kiến*, kể cả khi các cổ đông không giơ Phiếu biểu quyết của mình.

6. Các vấn đề tại Đại hội được thông qua khi có từ **51%** trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết **có mặt** trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội, ngoại trừ các quyết định của ĐHĐCĐ liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ; loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty; giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ **65%** trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

6. Thẻ lệ này có hiệu lực thi hành đối với tất cả cổ đông tham dự Đại hội kể từ thời điểm Đại hội thông qua.

Kính trình Đại hội./.

**BAN TỔ CHỨC**  
**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP HỒ NAI**



**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CP KCN HỒ NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 57/BC-HONIZHĐQT

Đồng Nai, ngày 24 tháng 5 năm 2021

**BÁO CÁO  
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020  
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2021**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai

Hội đồng Quản trị xin trân trọng báo cáo với Đại hội về kết quả hoạt động, quản trị của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Hồ Nai trong năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021 như sau:

**A. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Hồ Nai nhiệm kỳ 2020 – 2025 hiện tại gồm có 03 thành viên:

1. Ông Huỳnh Đức Tấn : Chủ tịch.
2. Bà Dương Thị Kiều Anh : Phó chủ tịch.
3. Ông Trần Mạnh : Thành viên.

**B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020**

**I. Tình hình chung**

Năm 2020 tình hình chính trị, kinh tế thế giới luôn trong trạng thái bất ổn, tiềm ẩn nhiều rủi ro khó lường. Nghiêm trọng hơn, từ đầu năm 2020 đến nay, sự bùng phát của dịch bệnh Covid-19 ảnh hưởng toàn diện, sâu rộng và tiếp tục có diễn biến phức tạp, khó lường và gây đình trệ nền kinh tế thế giới, trong đó có Việt Nam, có tác động lớn đến các nhà đầu tư, nhất là nhà đầu tư nước ngoài, làm ảnh hưởng đến các dự án đầu tư mới cũng như việc mở rộng quy mô sản xuất của các nhà đầu tư hiện hữu.

Công tác bồi thường đất và các thủ tục có liên quan về đất là khó khăn lớn nhất đối với Công ty, làm ảnh hưởng đến tiến độ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu công nghiệp cũng như công tác thu hút nhà đầu tư.

Chính vì vậy, năm 2020 có thể xem là năm nhiều khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh đối với Công ty CP KCN Hồ Nai. Trong bối cảnh đó, Hội đồng quản trị đã chủ động chuẩn bị kỹ lưỡng, có những bước đi mang tính chiến lược giúp Công ty tiếp tục thực hiện hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch SXKD do ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua ngày 29/5/2020.

**II. Kết quả hoạt động quản trị công ty**

**1. Hoạt động sản xuất kinh doanh:**



Trước tình hình đã được dự báo từ đầu năm, Hội đồng quản trị công ty đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện công tác điều hành Công ty theo hướng: Duy trì sự ổn định trong các hoạt động sản xuất kinh doanh, tiết giảm các khoản chi phí, đồng thời sắp xếp bộ máy tổ chức của Công ty đáp ứng tốt yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

## **2. Hoạt động đầu tư**

Năm 2020, Hội đồng quản trị công ty đã có nhiều quyết định và chỉ đạo quan trọng trong việc đầu tư, góp vốn, cụ thể:

- Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các thủ tục pháp lý về đất đai (Quyết định cho thuê đất, Hợp đồng thuê đất và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) với các Sở, ban ngành của tỉnh Đồng Nai trên phần diện tích đất đã được bồi thường để tạo quỹ đất thương phẩm và thu hút đầu tư.

- Chỉ đạo Ban điều hành xây dựng phương án huy động nguồn vốn khác trong tình hình nguồn vốn vay ngân hàng đã hết hạn mức và chưa tăng vốn điều lệ được nhằm phục vụ công tác đầu tư các hạng mục đầu tư thiết yếu, cấp bách, nhất là vốn cho công tác bồi thường đất và hỗ trợ di dời cho các hộ dân.

- Tiếp tục bám sát chính quyền địa phương các cấp để rà soát, hoàn thiện tính pháp lý về trình tự, thủ tục thực hiện biện pháp hành chính cưỡng chế thu hồi đất giai đoạn I; song song đó tăng cường công tác tiếp xúc, trao đổi với các hộ dân nhằm tạo sự đồng thuận. Bám sát Trung tâm Phát triển Quỹ đất TP. Biên Hòa để sớm hoàn thiện thủ tục bồi thường thu hồi đất trên phần diện tích cần thiết phục vụ công tác san lấp mặt bằng ở giai đoạn II của KCN và đầu tư một số công trình xây dựng, sửa chữa, duy tu hạ tầng kỹ thuật KCN.

## **3. Hoạt động của Hội đồng quản trị**

### **a) Các cuộc họp và Nghị quyết, Quyết định của HĐQT:**

Tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020, Đại hội đã thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty. Theo đó, số lượng thành viên Hội đồng quản trị công ty từ 7 người giảm xuống còn 3 người, và bầu lại thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025. Hội đồng quản trị khóa mới đã họp và bầu các chức danh Chủ tịch và Phó chủ tịch Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị đã tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ bất thường ngày 22/11/2020 và thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ v/v bổ sung ngành nghề kinh doanh và thông qua Phương án đầu tư chuyên nhượng vườn cây cao su để khai thác mù cao su và thanh lý vườn cây cao su.

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị tổ chức được 11 phiên họp để thông qua các Nghị quyết và Quyết định HĐQT. Các phiên họp của HĐQT được tổ chức đảm bảo đúng các quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Các Biên bản, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đã được các thành viên dự họp thống nhất thông qua.

Trong năm 2020, các thành viên HĐQT, đặc biệt là Chủ tịch HĐQT, đã sát cánh cùng Ban điều hành trong việc quan hệ với các cơ quan chức năng tỉnh Đồng Nai để tháo gỡ khó khăn như: đẩy nhanh các thủ tục có liên quan về đất để sớm ký Hợp đồng thuê đất



với Nhà nước, trong việc huy động vốn phục vụ công tác bồi thường đất theo các Quyết định của UBND tỉnh Đồng Nai và các công tác khác.

#### b) Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT&BKS:

Các thành viên HĐQT&BKS công ty đại đa số làm công tác kiêm nhiệm, trong đó có 01 thành viên BKS làm Trưởng BKS chuyên trách.

Về chi phí hoạt động của HĐQT&BKS được tuân thủ theo quy định của Điều lệ công ty, thù lao của HĐQT&BKS thực hiện theo dự trù chi phí thù lao do ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 phê duyệt.

### C. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

#### 1. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2021

Với những thành công trong phòng chống COVID-19, Việt Nam đã trở thành điểm đến an toàn, ngoài ra Việt Nam cũng đã tham gia nhiều hiệp định thương mại tự do, thu hút luồng dịch chuyển vốn. Tuy nhiên, những bất ổn về kinh tế, diễn biến về chính trị hết sức khó lường trên thế giới, dự báo còn nhiều khó khăn trong các hoạt động SXKD và đầu tư của năm 2021.

Chính vì vậy, HĐQT chủ trương và chỉ đạo Ban Tổng giám đốc điều hành hoạt động SXKD theo tinh thần thận trọng, chắc chắn, phát huy thành quả đạt được của năm 2020; đồng thời linh hoạt, nắm bắt tốt thời cơ trong SXKD và đầu tư, đẩy mạnh việc thu hút các nhà đầu tư vào KCN.

Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2021, như sau:

*DVT: Triệu đồng*

TT	CHỈ TIÊU	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Tỷ lệ
<b>I</b>	<b>SẢN XUẤT KINH DOANH</b>			
1	Doanh thu	67.882	243.114	358,14%
2	Lợi nhuận trước thuế	26.104	39.994	153,21%
3	Lợi nhuận sau thuế	24.297	32.705	134,61%
4	Nộp ngân sách nhà nước	19.430	44.229	227,63%
5	Tỷ lệ chia cổ tức	10%	10%	100%
<b>II</b>	<b>ĐẦU TƯ</b>			
	<b>Tổng vốn đầu tư</b>	<b>468.217</b>	<b>686.996</b>	<b>146,73%</b>
	- Đầu tư xây dựng cơ bản	68.338	444.875	650,99%
	- Trả nợ vay tín dụng dài hạn	52.000	190.000	365,38%
	- Đầu tư khác	347.879	52.121	14,98%

#### 2. Biện pháp thực hiện



Đứng trước môi trường kinh doanh như dự báo và tình hình nội tại của Công ty, ngoài những công việc theo quy định tại Điều lệ công ty, trong năm 2021 Hội đồng Quản trị sẽ xây dựng chương trình chỉ đạo Ban Điều hành tiếp tục bám sát chiến lược phát triển như đã định hướng nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và đảm bảo cho quyền lợi của các cổ đông.

Theo đó:

- Chỉ đạo Ban Điều hành trong việc kiểm soát chặt chẽ và minh bạch chi phí sản xuất kinh doanh, chi phí đầu tư xây dựng cơ bản, nhằm thực hiện giảm tối đa giá vốn trong đầu tư hạ tầng.

- Định hướng đề Công ty xây dựng các phương án về SXKD và đầu tư XDCB cho hạ tầng giai đoạn II theo hướng tổ chức tự thực hiện các khối lượng xây lắp trong khả năng có thể thực hiện được nhằm giảm tối đa chi phí đầu tư, giảm giá thành đất thương phẩm của giai đoạn II. Việc thực hiện đầu tư giai đoạn II không thực hiện đồng loạt mà sẽ thực hiện theo hình thức cuốn chiếu theo tiến độ hợp đồng thuê đất của các nhà đầu tư nhằm giảm áp lực vốn vay.

- Chỉ đạo và định hướng cho Ban Điều hành đẩy mạnh tiến độ đền bù để sớm có quỹ đất đầu tư hạ tầng và thu hút đầu tư cả giai đoạn I và GDII. Việc đền bù đất được thực hiện với các bước đi phù hợp, trong đó các diện tích giải phóng mặt bằng tiếp theo phải đảm bảo diện tích liền vùng, liền khoảnh với các diện tích đền bù trước đó, nhằm triển khai các hệ thống hạ tầng kỹ thuật thu hút đầu tư một cách đồng bộ và tiết kiệm chi phí tối đa.

- Chỉ đạo BDH rà soát, đánh giá lại toàn bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật và có đề xuất các phương án đầu tư sửa chữa cải tạo hạ tầng kỹ thuật giai đoạn I.

- Chỉ đạo BDH củng cố và tăng cường đội ngũ cán bộ có năng lực để đáp ứng nhu cầu công việc trong thời gian tới.

- Định hướng đề Ban Điều hành xây dựng các kịch bản về nguồn vốn trong thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2021. Trong đó, để đảm bảo nguồn vốn đầu tư, chỉ đạo BDH tiếp tục làm việc với tổ chức tín dụng để đặt vấn đề về món vay cho đầu tư trong năm 2021 cũng như đề nghị với tổ chức tín dụng về việc xem xét tái cơ cấu lại món vay với lãi suất phù hợp nhằm đảm bảo dự án có hiệu quả./.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ 2021;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Huỳnh Đức Tấn

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
KHU CÔNG NGHIỆP HỒ NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 92/BC-HONIZ

Đồng Nai, ngày 24 tháng 5 năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Về tình hình hoạt động SXKD & Đầu tư năm 2020 - Kế hoạch 2021**

#### **PHẦN A. BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2020**

Năm 2020, tình hình chính trị, kinh tế thế giới luôn trong trạng thái bất ổn, tiềm ẩn nhiều rủi ro khó lường, (nghiêm trọng hơn, từ đầu năm 2020 đến nay, sự bùng phát của dịch bệnh Covid-19 ảnh hưởng toàn diện, sâu rộng và tiếp tục có diễn biến phức tạp, khó lường và gây đình trệ nền kinh tế thế giới, trong đó có Việt Nam), có tác động lớn đến các nhà đầu tư, nhất là nhà đầu tư nước ngoài, làm ảnh hưởng đến các dự án đầu tư mới cũng như việc mở rộng quy mô sản xuất của các nhà đầu tư hiện hữu.

Công tác bồi thường đất và các thủ tục có liên quan về đất là khó khăn lớn nhất đối với Công ty, làm ảnh hưởng đến tiến độ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu công nghiệp cũng như công tác thu hút nhà đầu tư.

Trong bối cảnh đó, Lãnh đạo công ty đã duy trì được sự ổn định trong các mặt hoạt động SXKD, dự kiến những khó khăn để tổ chức quản lý và điều hành có hiệu quả. Với sự nỗ lực, đoàn kết và thực hành tiết kiệm của đội ngũ CB-CNV; Công ty đã thực hiện hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch SXKD do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua ngày 29/5/2020, cụ thể gồm những nội dung chính như sau:

#### **I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**

##### **1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020**

*ĐVT: Triệu đồng*

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	TỶ LỆ
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu, trong đó:</b>	<b>73.216</b>	<b>67.882</b>	<b>92,71%</b>
	- Kinh doanh cơ sở hạ tầng	40.006	34.473	86,17%
	- Cung cấp nước sạch	18.900	17.209	91,05%
	- Xử lý nước thải	8.160	7.393	90,60%
	- Kinh doanh khác	3.000	3.861	128,70%
	- Hoạt động tài chính	3.150	4.824	153,14%
	- Thu nhập khác		122	
<b>2</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>50.967</b>	<b>41.778</b>	<b>81,97%</b>
3	Lợi nhuận trước thuế	22.250	26.104	117,32%
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>20.022</b>	<b>24.297</b>	<b>121,35%</b>
<b>5</b>	<b>TSLN sau thuế/doanh thu</b>	<b>27,35%</b>	<b>35,79%</b>	<b>130,89%</b>
<b>6</b>	<b>TSLN sau thuế/VĐL cuối kỳ báo cáo</b>	<b>26,70%</b>	<b>32,40%</b>	<b>121,35%</b>
<b>7</b>	<b>Nộp ngân sách Nhà nước</b>	<b>10.504</b>	<b>19.430</b>	<b>184,98%</b>
<b>8</b>	<b>Lương bình quân (đồng/người/tháng)</b>	<b>8.968.000</b>	<b>9.127.000</b>	<b>101,77%</b>

## 2. Các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh cụ thể:

a) **Kinh doanh cơ sở hạ tầng KCN:** do các hộ dân còn lại của KCN Hồ Nai giai đoạn 1 vẫn chưa chịu di dời để giao đất cho KCN, do phải thực hiện đầy đủ các bước thủ tục theo quy định trong việc cấp Quyết định giao đất, Hợp đồng thuê đất với Nhà nước, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên việc triển khai đầu tư các hạng mục hạ tầng kỹ thuật ở giai đoạn 2 chậm so với kế hoạch và việc cho thuê đất ở giai đoạn 2 chỉ được thực hiện trong hai tháng cuối năm với diện tích đất cho thuê là 12,2 ha. Kết quả hoạt động sản xuất kinh năm 2020 cụ thể như sau:

+ Chỉ tiêu tổng doanh thu chỉ đạt 92,71% so với kế hoạch, trong đó doanh thu kinh doanh cơ sở hạ tầng chỉ đạt 86,17%, chủ yếu là do doanh thu các hợp đồng thuê đất của giai đoạn 2 chỉ đạt 27,19% so với kế hoạch (2.105 triệu đồng/7.743 triệu đồng). Theo đó, chỉ tiêu tổng chi phí cũng chỉ đạt 81,97% so với kế hoạch, trong đó chi phí hoạt động kinh doanh cơ sở hạ tầng chỉ đạt 63,77% so với kế hoạch (do cơ cấu chi phí hoạt động kinh doanh cơ sở hạ tầng giai đoạn 2 chiếm tỷ trọng lớn trong tổng chi phí hoạt động kinh doanh cơ sở hạ tầng và tổng chi phí hoạt động kinh doanh của Công ty).

+ Do tác động của chỉ tiêu tổng doanh thu và chỉ tiêu tổng chi phí, các chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế cùng vượt kế hoạch. Riêng chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế đạt 121,35% so với kế hoạch (năm 2020, Công ty được giảm 30% thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Nghị định số 114/2020/NĐ-CP ngày 25/09/2020 với số tiền là 775 triệu đồng).

b) **Các dịch vụ khác:** Trong kỳ, Công ty đã cung cấp khoảng 1.391.000m<sup>3</sup> nước sạch và xử lý khoảng 1.112.800m<sup>3</sup> nước thải cho các doanh nghiệp trong KCN. Ngoài ra, doanh thu từ hoạt động tài chính đạt khá cao.

## II. HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

Tổng vốn đầu tư XD/CB thực hiện trong năm 2020 là 68,34 tỷ đồng, đạt 14,39% so với kế hoạch năm 2020 (474,834 tỷ đồng). Cụ thể:

*DVT: Triệu đồng*

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ
<b>Tổng vốn đầu tư</b>		<b>926.834</b>	<b>468.217</b>	<b>50,52%</b>
<i>Trong đó:</i>				
1	<i>Xây dựng cơ bản</i>	474.834	68.338	14,39%
2	<i>Trả nợ vay ngân hàng</i>	52.000	52.000	100,00%
3	<i>Đầu tư khác (Chuyển nhượng vườn cây cao su để khai thác mũ cao su và thanh lý vườn cây cao su)</i>	400.000	347.879	86,97%

### 1. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng KCN:

Trong năm 2020, Công ty triển khai thi công các gói thầu xây dựng: tuyến đường giao thông và thoát nước mưa, thoát nước thải, cấp nước trong KCN, Nhà máy XLNT tại giai đoạn II và cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp...

### 2. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng:

a) **Phần diện tích còn lại của giai đoạn I KCN:** KCN Hồ Nai giai đoạn I còn vướng khoảng 15 ha chưa được thu hồi ảnh hưởng trực tiếp đến tổng diện tích đất còn lại là 27 ha (đang da beo). Trong 27 ha đất này có 17 hộ (từ năm 2003 đến nay) cố tình không chịu nhận tiền và bàn giao mặt bằng. Hiện Công ty đang phối hợp với các cơ quan chức năng rà soát lại các hồ sơ pháp lý và trình tự để thực hiện cưỡng chế.

b) **Giai đoạn II:** KCN Hồ Nai giai đoạn II có diện tích khoảng 271 ha thuộc địa bàn huyện Trảng Bom và TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, hiện tại có Công ty VMEP thuê đất trực tiếp với nhà nước và đã xây dựng nhà xưởng hoạt động từ năm 2009 có diện tích khoảng 30 ha, do đó diện tích bồi thường còn lại của giai đoạn II khoảng 241 ha. Việc đầu tư KCN Hồ Nai giai đoạn II được phân làm 02 đợt đầu tư: Đợt 1 - có diện tích 165 ha thuộc địa bàn xã Hồ Nai 3, huyện Trảng Bom, xã Phước Tân và phường Long Bình, Tp. Biên Hòa và Đợt 2 - có diện tích 76 ha thuộc địa bàn xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom (Công ty đã thực hiện đền bù và thu hồi đất được 4,05 ha để xây dựng hạ tầng cho khu xử lý nước thải tập trung cho giai đoạn I).

Tính đến 31/12/2020, lũy kế diện tích đã bồi thường, hỗ trợ của đợt 1 - giai đoạn II là 147,86 ha, nhận bàn giao mặt bằng là 138,77 ha với tổng chi phí bồi thường là 509,535 tỷ đồng và được UBND tỉnh Đồng Nai cho thuê đất với diện tích là 102,2 ha.

### 3. Đầu tư khác:

a) **Chứng khoán kinh doanh:** Hiện Công ty đang sở hữu 209.230 cổ phiếu của Công ty cổ phần Cấp nhựa Vĩnh Khánh với giá gốc là 2.077.503.756 đồng. Giá trị sổ sách kế toán ghi nhận theo giá trên sàn giao dịch ngày 01/01/2020 là 585.844.000 đồng, giá trị sổ sách kế toán ghi nhận theo giá trên sàn giao dịch ngày 31/12/2020 là 1.297.226.000 đồng.

b) **Tình hình góp vốn vào đơn vị khác và vốn đầu tư dự án:** Tình hình góp vốn liên doanh vào các Công ty và vốn đầu tư dự án tính đến 31/12/2020 như sau:

*DVT: Triệu đồng*

Stt	Tên công ty	Số vốn đầu tư	Vốn đầu tư năm 2020	Lũy kế	Số vốn còn lại phải đầu tư
1.	CTCP KCN Dầu Giây	9.000	-	9.000	-
2.	CTCP Cao su Dầu Tiếng-Campuchia	9.000	-	9.000	-
3.	Dự án đầu tư chuyển nhượng vườn cây cao su để khai thác mù cao su và thanh lý vườn cây cao su	400.000	347.879	347.879	-
<b>CỘNG:</b>		<b>418.000</b>	<b>347.879</b>	<b>365.879</b>	<b>52.121</b>

- Công ty CP KCN Dầu Giây: Trong năm 2020 chia tiếp cổ tức của năm 2019 với số tiền 0,72 tỷ đồng và chia tiền cổ tức năm 2020 là 4,05 tỷ đồng (kế hoạch chia cổ tức năm 2020 là 45%).

- Công ty CP Cao su Dầu Tiếng - Campuchia: Công ty đã mở miệng cạo trên gần 1.050 ha/2.200 ha với doanh thu đạt 19,5 tỷ đồng, lợi nhuận -7,253 tỷ đồng và lỗ lũy kế đến cuối năm 2020 là -10,005 tỷ đồng.

- Dự án đầu tư chuyển nhượng vườn cây cao su để khai thác mù cao su và thanh lý vườn cây cao su: trong năm, Công ty đã khai thác được 385 tấn mù cao su quy khô.

### 4. Tình hình sử dụng nguồn vốn vay thực hiện đầu tư:

- Vay tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai (BIDV Đồng Nai) để thực hiện Dự án KCN Hồ Nai GDII: lũy kế đến 31/12/2018, BIDV đã giải ngân cho Công ty là 359,027 tỷ đồng và trong năm 2020, Công ty đã trả nợ vay là 52 tỷ đồng, lũy kế đến 31/12/2020 đã trả nợ vay là 62 tỷ đồng.

- Vay tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VpBank) để thực hiện dự án hợp tác góp vốn đầu tư và được hưởng quyền khai thác Vườn cây cao su: lũy kế đến 31/12/2020, VpBank đã giải ngân cho Công ty là 300 tỷ đồng.

### III. CÔNG TÁC QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU HÀNH

#### 1. Cổ đông:

Tình hình cổ đông và vốn cổ phần tính đến thời điểm 04/11/2020:

Danh mục	Số cổ đông	Số CP	Tỷ lệ
<b>Tổng số cổ phần</b>	<b>73</b>	<b>7.500.000</b>	<b>100%</b>
- Cổ đông lớn (trên 5% cổ phần có quyền biểu quyết)	5	5.917.420	78,90%
- Cổ đông nắm giữ từ 1%-5% CP có quyền biểu quyết	5	1.112.200	14,83%
- Cổ đông nắm giữ dưới 1% CP có quyền biểu quyết	63	470.380	6,27%
<i>Trong đó:</i>			
- Cổ đông là tổ chức	0	0	0,00%
- Cổ đông cá nhân	73	7.500.000	100,00%

#### 2. Quản lý các mặt hoạt động của Công ty:

- Công tác quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư, quản lý kỹ thuật, quản lý công tác bảo vệ môi trường, quản lý tài chính đã đi vào quy củ, luôn cập nhật và thực hiện đúng với các quy định pháp luật Nhà nước hiện hành và của Công ty.

- Công tác tổ chức và lao động tiền lương: Bộ máy tổ chức quản lý và tổ chức sản xuất hoạt động có nền nếp từ Ban tổng giám đốc đến 5 phòng nghiệp vụ và các đơn vị trực tiếp SXKD. Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về lao động, đảm bảo tiền lương, tiền thưởng và các chế độ về bảo hiểm xã hội cho người lao động.

#### 3. Các công tác khác:

a) *Thu nộp ngân sách Nhà nước:* Thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ nộp Ngân sách NN.

b) *Công tác xã hội, từ thiện và chăm lo đời sống CB-CNV:*

- Công ty và tập thể CB-CNV công ty luôn tích cực tham gia vào các công tác xã hội và từ thiện như: Quyên góp ủng hộ đồng bào bị thiên tai, Quỹ phòng chống thiên tai, quỹ đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ người nghèo.

- Công đoàn đã phối hợp cùng với Ban tổng giám đốc tổ chức tốt việc chăm lo đời sống cho CB-CNV, năm 2020 có những hoạt động cụ thể sau: Tổ chức tham quan nghỉ mát tại Phú Quốc; khám sức khỏe định kỳ, tặng quà thiếu nhi và học sinh giỏi là con của CBCNV công ty, hỗ trợ Ban nữ công công ty,...

### IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

#### 1. Mặt làm được:

- Dù chịu sự tác động từ tình hình chung, nhưng Công ty luôn cố gắng để thực hiện tốt kế hoạch SXKD đã đề ra.

- Công ty đã tích cực tiến hành công tác bồi thường đất và thực hiện hoàn thành các thủ tục pháp lý về đất (102, 2 ha) của dự án giai đoạn II KCN (Quyết định giao đất, Hợp đồng thuê đất với Nhà nước, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất), song song đó từng bước tháo gỡ ách tắc về giải phóng mặt bằng của giai đoạn I.

- Không ngừng hoàn thiện bộ máy tổ chức quản lý và điều hành đáp ứng yêu cầu của thực tế cũng như để chuẩn bị cho định hướng phát triển trong tương lai của Công ty.



**2. Tồn tại, khó khăn:**

- Khó khăn tồn tại của Công ty vẫn là công tác bồi thường đất.
- Việc thực hiện các thủ tục để có Quyết định giao đất, Hợp đồng thuê đất với Nhà nước, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phải thực hiện quá nhiều bước dẫn đến việc chậm trễ cho công tác đầu tư xây dựng hạ tầng và cho thuê đất của KCN.
- Do số lượng doanh nghiệp trong KCN lớn (khoảng 100 doanh nghiệp), đa số là doanh nghiệp nhỏ nên công tác quản lý gặp nhiều khó khăn, nhất là trong công tác kiểm tra, xử lý chất lượng nước thải trước khi xả ra hệ thống nước thải chung của KCN. Mặt khác, hệ thống hạ tầng kỹ thuật KCN giai đoạn I đã được đầu tư trên 16 năm nên đã xuống cấp nên công ty phải thường xuyên duy tu, sửa chữa.

**PHẦN B. KẾ HOẠCH SXKD & ĐẦU TƯ NĂM 2021**

Năm 2021, tình hình thu hút đầu tư tại KCN Hồ Nai có những tín hiệu khả quan. Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng tại giai đoạn I (phần diện tích đất còn lại) và diện tích còn lại dự án giai đoạn II đang được sự giúp đỡ và hỗ trợ của các cấp chính quyền địa phương, hy vọng sẽ được giải quyết trong thời gian gần nhất để công ty đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng hoàn chỉnh và cho thuê đất. Hiện đã có nhiều nhà đầu tư đến tìm hiểu, khảo sát và ký thỏa thuận thuê đất.

**I. KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2021****1. Chỉ tiêu kế hoạch:**

Để phát huy những kết quả đã đạt được trong những năm vừa qua, Công ty sẽ tiếp tục đẩy mạnh công tác thu hồi đất, cho thuê đất, phân đấu thực hiện và hoàn thành tốt kế hoạch năm 2021, các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

ĐVT: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Tỷ lệ (%) KH21/TH20
<b>I</b>	<b>SẢN XUẤT KINH DOANH</b>			
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>67.882</b>	<b>243.114</b>	<b>358,14%</b>
	- Kinh doanh cơ sở hạ tầng	34.473	67.305	195,24%
	- Cung cấp nước sạch	17.209	17.867	103,82%
	- Xử lý nước thải	7.393	7.442	100,66%
	- Kinh doanh khác (mủ cao su)	3.861	146.200	
	- Hoạt động tài chính	4.824	4.050	83,96%
	- Thu nhập khác	122	250	
<b>2</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>41.778</b>	<b>203.120</b>	<b>486,19%</b>
3	Lợi nhuận trước thuế	26.104	39.994	153,21%
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>24.297</b>	<b>32.705</b>	<b>134,61%</b>
5	TSLN sau thuế/doanh thu	35,79%	13,45%	<b>37,58%</b>
6	TSLN sau thuế/VĐL cuối kỳ báo cáo	32,40%	43,61%	<b>134,61%</b>
7	Nộp ngân sách nhà nước	19.430	44.229	227,63%

8	Lương bình quân (đồng/người/tháng)	9.127.000	11.285.000	123,64%
<b>II</b>	<b>ĐẦU TƯ, trong đó:</b>	<b>468.217</b>	<b>686.996</b>	<b>146,73%</b>
1	XDCB	68.338	444.875	650,99%
2	Trả nợ vay Ngân hàng	52.000	190.000	365,38%
3	Đầu tư khác	347.879	52.121	14,98%

## 2. Các mặt hoạt động cụ thể:

### 2.1. Hoạt động sản xuất kinh doanh

- Thực hiện việc thu tiền thuê đất và phí sử dụng hạ tầng đối với phần diện tích đã có hợp đồng với Công ty.

- Đẩy mạnh tiến độ đầu tư, nâng cao chất lượng xây dựng các hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật KCN trên phần đất còn lại của giai đoạn I và phần đất đã bồi thường, thu hồi đất còn lại đợt 1 và đợt 2 của giai đoạn II để xúc tiến cho thuê trong năm 2021.

- Tăng cường công tác duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, chỉnh trang hạ tầng giai đoạn I ngày càng khang trang tạo tiền đề thu hút đầu tư giai đoạn II.

- Đáp ứng việc cung cấp nước và xử lý nước theo nhu cầu của các doanh nghiệp hiện có và các doanh nghiệp đầu tư mới. Tăng cường kiểm soát cơ sở vật chất, khắc phục kịp thời các sự cố của hệ thống cấp nước, xử lý nước và nâng cao năng lực vận hành, khai thác và quản lý để đảm bảo lượng nước ít thất thoát, ít hao hụt và xử lý nước đạt quy chuẩn môi trường.

- Triển khai Dự án đầu tư chuyển nhượng vườn cây cao su bằng hình thức giao khoán quản lý và khai thác mủ cao su.

### 2.2. Hoạt động đầu tư:

a) Bồi thường, thu hồi đất: Tiếp tục triển khai thực hiện các công tác bồi thường, thu hồi phần đất còn lại của giai đoạn I (xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom) và đợt 1 giai đoạn II tại Phường Phước Tân, P.Long Bình TP. Biên Hòa và một phần đất của đợt 2 giai đoạn II tại xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom.

b) Đầu tư cơ sở hạ tầng KCN:

Tập trung chủ yếu hoàn chỉnh các hạng mục còn lại của giai đoạn I và triển khai đầu tư trên phần đất đã bồi thường và thu hồi đất đợt 1, đợt 2 giai đoạn II với các hạng mục chủ yếu sau:

b.1. Giai đoạn I:

- Thi công khai hoang, san ủi đất hữu cơ và san lấp mặt bằng;  
 - Thi công công chào KCN;  
 - Cải tạo đường trục chính và đầu tư xây dựng các tuyến: đường trục chính song song với đường sắt; đường 3B và 3A;

- Đầu tư xây dựng các hệ thống cấp nước, thoát nước mưa và nước thải dọc theo tuyến đường nói trên;

b.2. Giai đoạn II:

- Chuẩn bị công tác mặt bằng: rà mìn, san ủi, vận chuyển đất hữu cơ và san lấp mặt bằng;

- Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các tuyến đường D1, D2, D3, D4, N1, N2, N3 bao gồm các hạng mục đường giao thông, hệ thống cấp nước sạch, thoát nước mưa và nước thải, cây xanh thảm cỏ và chiếu sáng;

- Thi công Trạm XLNT tập trung tại giai đoạn II và đường ống dẫn nước thải từ giai đoạn I về giai đoạn II; trạm bơm tăng áp cấp nước;

- Thi công tạo tuyến tuyến đường N2 từ D4 nối vào đường Thành Thái.

b.3. Thiết bị:

- Mua sắm mới xe KIA Sedona 07 chỗ (thanh lý xe Toyota Innova 07 chỗ mua năm 2006, xe Toyota 16 chỗ mua năm 2008 và xe Huyndai 29 mua năm 2013);

- Mua sắm xe chữa cháy chuyên ngành (4 m<sup>3</sup>) theo quy định của Luật PCCC.

- Thay thế 18 trụ cấp nước chữa cháy (đã đầu tư năm 2003) và mua sắm trang thiết bị PCCC theo quy định của Luật PCCC.

c) Trả nợ vay ngân hàng: Theo kế ước vay, trong năm 2021 công ty sẽ trả nợ vay ngân hàng BIDV là 90 tỷ đồng và ngân hàng VPBank là 100 tỷ đồng.

d) Đầu tư khác: Trong năm 2021, công ty tiếp tục chi trả 52,12 tỷ đồng còn thiếu cho dự án chuyển nhượng vườn cây cao su.

## II. NHU CẦU VỐN ĐẦU TƯ NĂM 2021

**1. Tổng nhu cầu vốn đầu tư năm 2021 : 686,996 tỷ đồng**

a. Vốn đầu tư xây dựng cơ bản : 444,875 tỷ đồng;

*Trong đó:*

- Xây lắp : 152,360 tỷ đồng;

- Thiết bị : 4,650 tỷ đồng;

- Chi phí khác (KTCB, BTGPMB, lãi vay) : 287,865 tỷ đồng.

b. Trả nợ vay tín dụng dài hạn : 190,000 tỷ đồng.

c. Đầu tư khác : 52,121 tỷ đồng.

**2. Cân đối nguồn vốn : 686,996 tỷ đồng**

- Vốn chủ sở hữu : 10,963 tỷ đồng;

- Vốn vay : 126,000 tỷ đồng;

- Vốn khác : 550,033 tỷ đồng.

## III. BIỆN PHÁP TRIỂN KHAI

- Xúc tiến quảng bá hình ảnh và giới thiệu các thế mạnh của khu công nghiệp để thu hút khách hàng bằng nhiều hình thức trên website, bảng quảng cáo, tham gia các đợt xúc tiến đầu tư khi có điều kiện và thông qua kênh giới thiệu của các doanh nghiệp đã và đang đầu tư tại khu công nghiệp có mối quan hệ tốt với công ty nhiều năm qua;

- Bám sát chính quyền địa phương các cấp để lập phương án cưỡng chế các hộ dân còn lại của giai đoạn 1 và đẩy mạnh tiến độ công tác bồi thường phần diện tích đất còn lại của đợt 1 và diện tích đất đợt 2 của giai đoạn 2;

- Khuyến khích thu hút đầu tư bằng “Quy chế hoa hồng môi giới”;

- Linh hoạt trong việc xây dựng giá cho thuê trình Hội đồng quản trị phê duyệt để thu hút đầu tư tạo nguồn đầu tư, giảm bớt áp lực vốn vay;

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm và tính năng động của tập thể lãnh đạo từ Ban Tổng giám đốc điều hành đến các Trưởng, Phó phòng và cán bộ - công nhân viên. Nắm bắt và chỉ đạo kịp thời các ý tưởng, biện pháp... nhằm kêu gọi, thu hút đầu tư, triển khai nhanh, bảo đảm tiến độ, chất lượng kỹ thuật theo đúng trình tự quy định, dám làm dám chịu trách nhiệm, không đùn đẩy, né tránh nhiệm vụ và trách nhiệm được giao;

- Các mặt công tác quản lý và điều hành cần phát huy cũng như khắc phục trong năm 2021 như sau: Tổ chức tốt các mặt hoạt động SXKD; đẩy nhanh công tác đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng KCN, đồng thời thực hiện đúng các quy định về đầu tư và quản lý kỹ thuật chặt chẽ; theo dõi, kiểm tra việc đầu tư hạ tầng kỹ thuật trong KCN. Thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường tại KCN theo quy định; phối hợp với các cơ quan chức năng trong công tác kiểm tra, giám sát chất lượng môi trường đối với từng doanh nghiệp nói riêng và KCN nói chung; quản lý và vận hành tốt Trạm xử lý nước thải tập trung KCN, trạm bơm trung chuyên; quản lý các khoản chi phí một cách hợp lý, từng bước nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Theo dõi, kiểm tra chặt chẽ việc thanh quyết toán, đặc biệt là tiến độ thanh quyết toán các loại công trình. Thường xuyên rà soát các quy chế, quy định về công tác quản lý đã được ban hành để sửa đổi, bổ sung (nếu có) cho phù hợp với tình hình thực tế; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ CB-CNV; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong Công ty.

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình thực hiện kế hoạch năm 2020 và cơ sở xây dựng kế hoạch năm 2021 của Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ TN 2021;
- Lưu: VT.



**Thái Minh Quang**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
KHU CÔNG NGHIỆP HỒ NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 08/BC-HONIZ.BKS

Đồng Nai, ngày 24 tháng 05 năm 2021

**BÁO CÁO CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2020  
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021 CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Ban Kiểm soát Công ty CP Khu công nghiệp Hồ Nai xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 các nội dung sau:

**A. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020**

Ban Kiểm soát đã tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020, nghị quyết của Hội đồng quản trị (HDQT) trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2020, cụ thể như sau:

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; kế hoạch đầu tư – XDCB.

- Thẩm định Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020; phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển vốn.

- Kiểm tra tính chính xác, trung thực, hợp pháp trong việc ghi chép và lập báo cáo tài chính.

- Kiểm tra công tác đầu tư thực hiện các dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN.

- Kiểm tra các khoản vay để phục vụ dự án KCN đợt 1 - GD2.

- Định kỳ hàng quý, Ban Kiểm soát lập báo cáo kiểm tra, giám sát đánh giá việc tuân thủ Điều lệ Công ty, nghị Quyết ĐHĐCĐ; các nghị quyết của HDQT; giám sát công tác quản lý, điều hành của Ban Tổng giám đốc công ty.

- Tham dự các phiên họp thường kỳ của Hội đồng quản trị và tham gia đóng góp ý kiến đối với các vấn đề liên quan.

- Tổ chức các cuộc họp của Ban Kiểm soát, đánh giá kết quả hoạt động kiểm soát qua các quý.

- Lập Báo cáo công tác kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020 báo cáo ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

**B. KẾT QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2020**

**I. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY:**

- HDQT đã tổ chức và duy trì các phiên họp HDQT thường kỳ và đã ban hành các nghị quyết để định hướng, chỉ đạo kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong các phiên họp HDQT, các thành viên HDQT tham gia đầy đủ với tinh thần trách nhiệm cao.

- Các nghị quyết của HĐQT đều được thông qua với sự nhất trí cao của các thành viên, đáp ứng được yêu cầu điều hành hoạt động kinh doanh của Ban Tổng giám đốc.

- Ban Tổng giám đốc điều hành hoạt động của Công ty, triển khai thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ, của HĐQT Công ty.

- Định kỳ hàng quý hoặc theo yêu cầu của HĐQT, Ban Tổng giám đốc báo cáo HĐQT tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ và của HĐQT Công ty.

Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty thông qua các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp giao ban của Ban Tổng giám đốc; xem xét các nghị quyết, quyết định của HĐQT; tiến hành kiểm tra định kỳ tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, nghị quyết của HĐQT đối với hoạt động SXKD của Công ty.

## II. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY NĂM 2020:

### 1. Về Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh:

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 như sau:

*ĐVT: triệu đồng*

Số tt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ TH/KH
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>73.216</b>	<b>67.882</b>	<b>92,71%</b>
	- Hoạt động sản xuất kinh doanh	70.066	62.936	89,82%
	Trong đó: <i>Kinh doanh CSHT</i>	<i>40.006</i>	<i>34.473</i>	<i>86,17%</i>
	- Hoạt động tài chính	3.150	4.824	153,14%
	- Thu nhập khác		122	
<b>2</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>50.967</b>	<b>41.778</b>	<b>81,97%</b>
	- Hoạt động sản xuất kinh doanh	35.694	26.836	78,18%
	Trong đó: <i>Kinh doanh CSHT</i>	<i>14.749</i>	<i>9.406</i>	<i>63,77%</i>
	- Hoạt động tài chính	3.379	3.165	93,67%
	- Thu nhập khác		1	
	- Chi phí bán hàng	2.132	1.791	84,01%
	- Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.762	9.985	102,29%
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>22.250</b>	<b>26.104</b>	<b>117,32%</b>
<b>4</b>	<b>Thuế TNDN phải nộp</b>	<b>2.228</b>	<b>1.807</b>	<b>81,13%</b>
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>20.022</b>	<b>24.297</b>	<b>121,35%</b>
<b>6</b>	<b>Số phải nộp ngân sách</b>	<b>10.504</b>	<b>19.431</b>	<b>184,98%</b>
<b>7</b>	<b>Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VLĐ</b>	<b>26,70%</b>	<b>32,40%</b>	<b>121,35%</b>
<b>8</b>	<b>Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/DT</b>	<b>27,35%</b>	<b>35,79%</b>	<b>130,86%</b>
<b>9</b>	<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>2.429</b>	<b>2.948</b>	

- Các chỉ tiêu tổng doanh thu và tổng chi phí năm 2020 không đạt kế hoạch do:

Chỉ tiêu tổng doanh thu đạt 92,71% so với kế hoạch, trong đó doanh thu kinh doanh cơ sở hạ tầng chỉ đạt 86,17%, chủ yếu là do doanh thu các hợp đồng thuê đất của giai đoạn 2 chỉ đạt 27,19% so với kế hoạch (2.105 triệu đồng/7.743 triệu đồng). Theo đó, chỉ tiêu tổng chi phí cũng chỉ đạt 81,97% so với kế hoạch, trong đó chi phí hoạt động kinh doanh cơ sở hạ tầng chỉ đạt 63,77% so với kế hoạch đề ra.

- Do tác động của chỉ tiêu tổng doanh thu và chỉ tiêu tổng chi phí, các chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế cùng vượt kế hoạch. Mặt khác, năm 2020 Công ty được giảm 30% thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Nghị định số 114/2020/NĐ-CP ngày 25/09/2020 với số tiền là 775 triệu đồng.

## 2. Hoạt động đầu tư:

*ĐVT: triệu đồng*

Số tt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Tỷ lệ TH/KH
	<b>Tổng vốn đầu tư</b>	<b>526.834</b>	<b>120.337</b>	<b>22,84%</b>
1	Đầu tư và XD CB	474.834	68.337	14,39%
2	Trả nợ vay ngân hàng	52.000	52.000	100,00%

- Tổng vốn đầu tư năm 2020 là 120.337 triệu đồng, chỉ đạt 22,84 % so với kế hoạch (526.834 triệu đồng), do những khó khăn sau:

+ Việc bồi thường, thu hồi phần đất còn lại của giai đoạn 1 chưa thể thực hiện được do các hộ dân không chịu di dời để giao đất cho KCN.

+ Về công tác đầu tư giai đoạn 2 KCN Hồ Nai: Do phải thực hiện đầy đủ các bước thủ tục theo quy định trong việc cấp Quyết định giao đất, Hợp đồng thuê đất với Nhà nước, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên việc triển khai đầu tư các hạng mục hạ tầng kỹ thuật ở giai đoạn 2 chậm so với kế hoạch và việc cho thuê đất ở giai đoạn 2 chỉ được thực hiện trong hai tháng cuối năm với diện tích đất cho thuê là 12,2 ha.

+ Hoạt động đầu tư năm 2020 chủ yếu là thực hiện dự án KCN giai đoạn 2 bao gồm việc xây dựng các tuyến đường giao thông và thoát nước mưa, thoát nước thải, trả nợ và lãi vay ngân hàng. Chi phí bồi thường, hỗ trợ để thực hiện dự án KCN giai đoạn 2 phát sinh không đáng kể; chi phí tái định cư chưa có phát sinh.

## 3. Về Báo cáo tài chính:

- Năm 2020, Công ty đã lập và trình bày báo cáo tài chính theo đúng quy định của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính, chuẩn mực kế toán và các quy định pháp lý có liên quan.

- Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

- Ban Kiểm soát thống nhất với nội dung của Báo cáo tài chính năm 2020 (đã được kiểm toán) của Công ty.

Một số chỉ tiêu tài chính tổng hợp của Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020

*ĐVT: đồng*

Số tt	Chỉ tiêu	Số đầu kỳ	Số cuối kỳ	Tỷ lệ CK/ĐK
<b>Tài sản</b>		<b>763.462.376.949</b>	<b>1.318.976.596.923</b>	<b>172,76%</b>
A	Tài sản ngắn hạn	33.894.546.399	128.597.938.148	379,41%
B	Tài sản dài hạn	729.567.830.550	1.190.378.658.775	163,16%
<b>Nguồn vốn</b>		<b>763.462.376.949</b>	<b>1.318.976.596.923</b>	<b>172,76%</b>
C	Nợ phải trả	587.451.358.185	1.120.937.188.453	190,81%
I	Nợ ngắn hạn, trong đó:	130.702.245.282	331.174.679.586	253,38%
	<i>Vay ngắn hạn</i>	<i>89.030.000.000</i>	<i>124.279.400.000</i>	<i>139,59%</i>
II	Nợ dài hạn, trong đó:	456.749.112.903	789.762.508.867	172,91%
	<i>+ Vay dài hạn</i>	<i>323.027.000.000</i>	<i>498.627.000.000</i>	<i>154,36%</i>
D	- Vốn chủ sở hữu	176.011.018.764	198.039.408.470	110,63%

+ Vốn chủ sở hữu cuối kỳ tăng 1,11 lần so với đầu kỳ.

+ Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn: 0,39 lần.

#### **4. Kết quả thực hiện các nội dung khác của Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020:**

- Công ty đã thực hiện Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020.

- Thực hiện trích thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2020 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020.

- Do gặp khó khăn tạm thời về tài chính vào thời điểm cuối năm 2020 nên Công ty Công ty chưa thể chi trả cổ tức năm 2019 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 (đến tháng 03/2021, Công ty mới thực hiện việc chi trả).

- Ngoài ra, theo Nghị quyết số 26/NQ-HONIZ ngày 22/11/2020 của phiên họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2020, Công ty đã ký hợp đồng chuyển nhượng Vườn cây cao su để khai thác mủ cao su và thanh lý vườn cây với Công ty CP Cao su Xuân Lộc với giá trị là 400,0 tỷ đồng và đã thực hiện trong năm với giá trị là 347,8 tỷ đồng.

#### **C. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Qua công tác kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020, Ban Kiểm soát có những kiến nghị như sau:

- Công ty có những biện pháp tích cực để triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư năm 2021.

- Tăng cường công tác quản lý và thu hồi công nợ.

- Kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí, đảm bảo hiệu quả hoạt động SXKD.



- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác bồi thường, thu hồi đất; thực hiện công tác đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật KCN để thu hút đầu tư, nâng cao hiệu quả kinh tế của hoạt động kinh doanh cơ sở hạ tầng KCN.

- Cân đối nguồn vốn để vừa tiếp tục công tác đầu tư vừa đảm bảo việc trả nợ, trả lãi tiền vay ngân hàng đúng hạn.

#### **D. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2021 CỦA BAN KIỂM SOÁT**

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2021, thực hiện các nội dung khác theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021.

- Tăng cường công tác kiểm soát mọi hoạt động của Công ty, đặc biệt là công tác đầu tư dự án KCN giai đoạn 2.

- Giám sát tình hình tài chính, tình hình quản lý, bảo toàn và phát triển vốn, hiệu quả sử dụng vốn tại Công ty.

- Tích cực thực hiện công tác kiểm tra định kỳ, kiểm tra các báo cáo hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành để có các góp ý kịp thời, cần thiết.

- Trên cơ sở kết quả kiểm tra, kiến nghị với HĐQT, Ban Điều hành để nâng cao hiệu quả công tác quản trị, điều hành công ty.

- Thực hiện các công việc khác của Ban Kiểm soát theo chức năng và nhiệm vụ được giao.

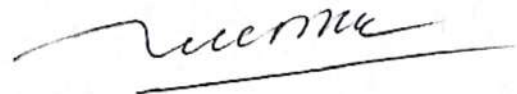
Trên đây là Báo cáo của Ban Kiểm soát về công tác kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2020 và kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát năm 2021, kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

Trân trọng./.

#### **Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ thường niên 2021;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Đỗ Đông Phương**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
KHU CÔNG NGHIỆP HỐ NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 09/TTr-HONIZBKS

Đồng Nai, ngày 24 tháng 5 năm 2021

### **TỜ TRÌNH**

V/v: Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai

#### **BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP HỐ NAI**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai;

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021, cụ thể như sau:

1. Chấp thuận chọn một trong ba đơn vị sau thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021:

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C;
- Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC.

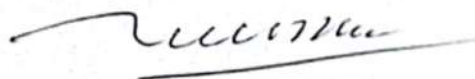
2. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc chọn một trong ba đơn vị kiểm toán trên.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- DHDCD thường niên 2021;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Đỗ Đông Phương**



**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CP KCN HỒ NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 56 /TT-**HONIZ**ĐQT

Đồng Nai, ngày 24 tháng 5 năm 2021

**TỜ TRÌNH**

V/v: Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2020  
& Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai;

Căn cứ Nghị quyết số: 132/NQ-HONIZ ngày 29/5/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số: 55/NQ-HONIZĐQT ngày 24/5/2021 của Hội đồng quản trị CTCP KCN Hồ Nai.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021, cụ thể như sau:

**I. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2020**

*ĐVT: đồng*

Stt	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN
1	Doanh thu	73.216.000.000	67.882.027.784
2	Chi phí	50.966.000.000	41.778.080.407
3	Lợi nhuận trước thuế	22.249.000.000	26.103.947.377
4	Lợi nhuận sau thuế	20.022.000.000	24.296.637.159
5	Trích lập các quỹ doanh nghiệp (19%)	3.804.180.000	4.616.361.060
	- Quỹ phát triển doanh nghiệp (10%)	2.002.200.000	2.429.663.716
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi (8%)	1.601.760.000	1.943.730.973
	- Quỹ khen thưởng Ban quản lý điều hành (1%)	200.220.000	242.966.372
6	Lợi nhuận còn lại	16.217.820.000	19.680.276.099
7	Tỷ lệ chia cổ tức (theo NQĐHĐCĐ 2020: 10%)	7.500.000.000	7.500.000.000
8	Thời điểm chia cổ tức năm 2020: Cuối năm 2021		
9	Lợi nhuận để lại	8.717.820.000	12.180.276.099

## II. KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2021 (làm tròn số)

ĐVT: đồng

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH
1	Doanh thu	243.114.000.000
2	Chi phí	203.120.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	39.994.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế	32.705.000.000
5	Trích lập các quỹ doanh nghiệp 19%, trong đó:	6.213.950.000
	- Quỹ phát triển doanh nghiệp (10%)	3.270.500.000
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi (8%)	2.616.400.000
	- Quỹ khen thưởng Ban quản lý điều hành (1%)	327.050.000
6	Lợi nhuận còn lại	26.491.050.000
7	Tỷ lệ chia cổ tức	10%
8	Thời điểm chia cổ tức: - Đợt 1: Ủy quyền Hội đồng quản trị quyết định tỷ lệ và thời điểm chia cổ tức đợt 1 năm 2021 căn cứ vào Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 do Ban điều hành trình. - Đợt 2: Do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 quyết định.	

Kính trình Đại hội xem xét và biểu quyết thông qua các nội dung trên.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Huỳnh Đức Tấn



**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CP KCN HỒ NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 58 TTr-HONIZHDQT

Đồng Nai, ngày 24 tháng 5 năm 2021

**TỜ TRÌNH**

V/v Quyết toán tiền lương và thù lao năm 2020  
& Dự trù tiền lương và thù lao HDQT + BKS năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai;

Căn cứ Nghị quyết số: 132/NQ-HONIZ ngày 29/5/2020 của phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số: 55/NQ-HONIZHDQT ngày 24/5/2021 của Hội đồng quản trị CTCP KCN Hồ Nai.

Hội đồng quản trị CTCP KCN Hồ Nai kính trình Đại hội về việc Quyết toán tiền lương và thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020 và Dự trù tiền lương và thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021, cụ thể như sau:

**I. QUYẾT TOÁN TIỀN LƯƠNG VÀ THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020**

Stt	Đơn vị/ Chức danh	Số người	Lương/ Thù lao (tháng)	Số tháng	Thành tiền	GHI CHÚ
<b>I HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>						
<b>Từ tháng 01 đến tháng 5 năm 2020:</b>						
1	Chủ tịch	1	3.000.000	5	15.000.000	
2	Thành viên	6	2.000.000	5	60.000.000	
3	Thư ký	1	1.000.000	5	5.000.000	
					Cộng:	80.000.000
<b>Từ tháng 6 đến tháng 12 năm 2020:</b>						
1	Chủ tịch	1	20.000.000	7	140.000.000	
2	Phó chủ tịch	1	15.000.000	7	105.000.000	
3	Thành viên	1	10.000.000	7	70.000.000	
4	Thư ký	1	2.000.000	7	14.000.000	
					Cộng:	329.000.000
					<b>CỘNG (I):</b>	<b>409.000.000</b>
<b>II BAN KIỂM SOÁT</b>						
1	Trưởng ban	1			228.561.165	Chuyên trách (*)
<b>Từ tháng 01 đến tháng 5 năm 2020:</b>						
2	Kiểm soát viên	1	1.000.000	5	5.000.000	
<b>Từ tháng 6 đến tháng 12 năm 2020:</b>						
3	Kiểm soát viên	2	2.000.000	7	28.000.000	

<b>CỘNG (II):</b>	<b>261.561.165</b>	
<b>TỔNG CỘNG:</b>	<b>670.561.165</b>	

**Bằng chữ:** Sáu trăm bảy mươi triệu, năm trăm sáu mươi một ngàn, một trăm sáu mươi lăm đồng.

**Ghi chú:** Dự trừ tiền lương và thù lao HĐQT và BKS được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 là: **650.000.000** đồng.

## II. DỰ TRỪ TIỀN LƯƠNG VÀ THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2021

Sst	Đơn vị/ Chức danh	Số người	Lương/ Thù lao (tháng)	Số tháng	Thành tiền	GHI CHÚ
<b>I</b>	<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>					
1	Chủ tịch	1	25.000.000	12	300.000.000	
2	Phó chủ tịch	1	20.000.000	12	240.000.000	
3	Thành viên	1	15.000.000	12	180.000.000	
4	Thành viên	2	15.000.000	6	180.000.000	
5	Thư ký	1	2.000.000	12	24.000.000	
<b>CỘNG (I):</b>					<b>924.000.000</b>	
<b>II</b>	<b>BAN KIỂM SOÁT</b>					
1	Trưởng ban	1	15.000.000	16	240.000.000	Chuyên trách
2	Kiểm soát viên	2	2.000.000	12	48.000.000	
<b>CỘNG (II):</b>					<b>288.000.000</b>	
<b>TỔNG CỘNG:</b>					<b>1.212.000.000</b>	

**Bằng chữ:** Một tỷ hai trăm mười hai triệu đồng.

### **Ghi chú:**

- Dự trừ thù lao HĐQT năm 2021 có dự trừ bổ sung 02 TV HĐQT cho 06 tháng trong trường hợp ĐHĐCĐ thống nhất thông qua kết quả bầu bổ sung 02 TV HĐQT. Trường hợp ngược lại thì dự trừ thù lao HĐQT năm 2021 sẽ giảm 180 triệu đồng.

- Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách hưởng mức lương tương đương Trưởng phòng bậc 1 của Công ty cộng với lương bổ sung và tiền ăn giữa ca tương đương với CB-CNV công ty và được quyết toán cụ thể vào kỳ ĐHĐCĐ 2022.

Kính trình Đại hội xem xét và biểu quyết thông qua các nội dung trên.

Trân trọng./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.



**Huỳnh Đức Tấn**



**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CP KCN HỒ NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số 61 /TTr-HONIZHĐQT

Đồng Nai, ngày 24 tháng 5 năm 2021

**TỜ TRÌNH**

V/v đề nghị hủy đăng ký công ty đại chúng

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai;

Căn cứ Nghị quyết số: 132/NQ-HONIZ ngày 29/5/2020 của phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số: 55/NQ-HONIZHĐQT ngày 24/5/2021 của Hội đồng quản trị CTCP KCN Hồ Nai;

Căn cứ Công văn số 57/UBCK-GGSĐC ngày 08/01/2021 v/v đề nghị hủy đăng ký công ty đại chúng.

Hội đồng quản trị CTCP KCN Hồ Nai kính trình Đại hội về việc đề nghị hủy đăng ký công ty đại chúng, cụ thể như sau:

Theo Công văn số 1497/2020-HIZ/VSD-ĐK ngày 06/11/2020 và Công văn số 200/2021-HIZ/VSD-ĐK ngày 15/03/2021 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh (VSD) về Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán (thực hiện quyền bỏ phiếu) của Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Hồ Nai tại ngày 04 tháng 11 năm 2020 với số lượng cổ đông là 73 cổ đông và tại ngày 11 tháng 03 năm 2021 với số lượng cổ đông là 75 cổ đông, thì Công ty không đáp ứng điều kiện là công ty đại chúng theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 32 của Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14.

Theo quy định định tại Khoản 2 Điều 38 của Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, sau 01 năm kể từ ngày Công ty không đáp ứng được các điều kiện là công ty đại chúng, Công ty phải nộp hồ sơ hủy tư cách công ty đại chúng đến UBCKNN theo quy định tại Điều 39 của Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14.

Kính trình Đại hội xem xét và biểu quyết thông qua việc hủy đăng ký công ty đại chúng.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Huỳnh Đức Tấn**



**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CP KCN HỒ NAI****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 59/TTr-HONIZHĐQT

Đồng Nai, ngày 24 tháng 5 năm 2021

**TỜ TRÌNH**

V/v đề nghị sửa đổi, bổ sung Điều 2, Nghị Quyết số 26/NQ-HONIZ ngày 22/11/2020 của phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai;

Căn cứ Nghị quyết số: 26/NQ-HONIZ ngày 22/11/2020 của phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020.

Căn cứ Nghị quyết số: 55/NQ-HONIZHĐQT ngày 24/5/2021 của Hội đồng quản trị CTCP KCN Hồ Nai.

Hội đồng quản trị CTCP KCN Hồ Nai kính trình Đại hội về việc đề nghị sửa đổi, bổ sung điều 2 Nghị quyết số: 26/NQ-HONIZ ngày 22/11/2020 của phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020, cụ thể như sau:

- Điều 2, Nghị Quyết số 26/NQ-HONIZ ngày 22/11/2020:

“Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Phương án hợp tác góp vốn đầu tư và được hưởng quyền khai thác Vườn cây cao su của Công ty Cổ phần Cao su Xuân Lộc do Hội đồng Quản trị trình. Đại hội đồng cổ đông nhất trí ủy quyền cho Hội đồng Quản trị ra Quyết định phê duyệt Phương án hợp tác góp vốn đầu tư và nguồn vốn vay tín dụng cho phương án này đảm bảo có hiệu quả và thực hiện đầu tư theo đúng quy định hiện hành”.

- Sửa đổi, bổ sung Điều 2, Nghị Quyết số 26/NQ-HONIZ ngày 22/11/2020:

“Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Phương án chuyển nhượng Vườn cây cao su để khai thác mỏ cao su và thanh lý vườn cây cao su của Công ty Cổ phần Cao su Xuân Lộc do Hội đồng Quản trị trình. Đại hội đồng cổ đông nhất trí ủy quyền cho Hội đồng Quản trị ra Quyết định phê duyệt Phương án chuyển nhượng Vườn cây cao su để khai thác mỏ cao su và thanh lý vườn cây cao và nguồn vốn vay tín dụng cho phương án này đảm bảo có hiệu quả và thực hiện đầu tư theo đúng quy định hiện hành”.

Kính trình Đại hội xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



**Huỳnh Đức Tấn**



**CÔNG TY CP KCN HỒ NAI**  
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 60./TTr-HONIZHĐQT

Đồng Nai, ngày 24 tháng 5 năm 2021

### **TỜ TRÌNH**

V/v Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty và Bầu bổ sung  
Thành viên HĐQT Nhiệm kỳ 2020-2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai;

Căn cứ Nghị quyết số: 55./NQ-HONIZHĐQT ngày 24/5/2021 của Hội đồng quản trị CTCP KCN Hồ Nai,

Hội đồng quản trị CTCP KCN Hồ Nai kính trình Đại hội thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025, cụ thể như sau:

#### **1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty và cơ cấu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025**

a) Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty:

Hiện tại, số lượng thành viên HĐQT là ba [03] thành viên và cũng để sự lãnh đạo, quản lý của HĐQT được hiệu quả hơn, HĐQT thống nhất đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 26 Điều lệ công ty như sau:

- Khoản 1 Điều 26 Điều lệ Công ty:

“Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là **ba (03)** người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế”.

- Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 26 Điều lệ Công ty:

“Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là **năm (05)** người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế”.

b) Căn cứ quyết định đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty thì số lượng thành viên Hội đồng quản trị công ty tăng từ bảy (03) lên năm (05) người và được cơ cấu như sau:

<b>Cơ cấu TV HĐQT</b>	<b>Số lượng cũ 03 người</b>	<b>Số lượng mới 05 người</b>
Chủ tịch HĐQT	01	01
Phó chủ tịch HĐQT	01	01
Thành viên HĐQT	01	03

**2. Thông qua việc bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025:**

Hội đồng quản trị công ty đã thống nhất danh sách và đã cung cấp thông tin cá nhân của các ứng viên đề Đại hội đồng cổ đông bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025, gồm có:

Danh sách đề cử gồm có hai (02) ứng viên:

- Ông THÁI MINH QUANG;
- Bà NHÂM DƯƠNG TRÚC QUỲNH.

Kính trình Đại hội xem xét và biểu quyết thông qua các nội dung trên.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ thường niên 2021;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *huc*  
**CHỦ TỊCH**



**Huỳnh Đức Tấn**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
KHU CÔNG NGHIỆP HỒ NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DỰ  
THẢO**

**QUY CHẾ BẦU CỬ**  
**BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2020 - 2025**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP HỒ NAI**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần KCN Hồ Nai,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần KCN Hồ Nai xây dựng Quy chế bầu cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025, như sau:

**Điều 1. Mục tiêu**

1. Đảm bảo đúng luật pháp Việt Nam.
2. Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

**Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Việc bầu cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (TVHĐQT) của Công ty cổ phần KCN Hồ Nai (sau đây viết tắt là HONIZ) nhiệm kỳ 2020-2025 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên (viết tắt là ĐHĐCĐ) năm 2021 được thực hiện theo các quy định trong Quy chế này.

2. Quy chế này áp dụng đối với tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của HONIZ hoặc những người được ủy quyền tham dự Đại hội hợp lệ.

**Điều 3. Số lượng bầu bổ sung và tiêu chuẩn TVHĐQT**

1. Số lượng bầu bổ sung TVHĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 là 02 (hai) người.
2. Tiêu chuẩn TVHĐQT: Ứng viên được đề cử hoặc tự ứng cử vào HĐQT phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo Điều lệ công ty, cụ thể:

a) Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm đảm nhiệm chức vụ quản lý điều hành doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

b) Người không phải là cổ đông thì phải tốt nghiệp đại học trở lên, có năng lực và kinh nghiệm trong quản lý doanh nghiệp hoặc trong ngành kinh doanh chủ yếu của HONIZ.

c) Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết pháp luật và có ý thức chấp hành pháp luật.

**Điều 4. Quyền đề cử, ứng cử làm TVHĐQT**

1. Trước và trong cuộc họp ĐHĐCĐ, các cổ đông nắm giữ cổ phần trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (6) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử ứng viên TVHĐQT. Số lượng ứng viên mà mỗi nhóm có quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng ứng cử viên do Đại hội quyết định và tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm:

a) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;

b) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;

c) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;

d) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên

2. Trường hợp số lượng ứng viên được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng viên mà họ được quyền đề cử thì số ứng viên còn lại do Chủ tọa hoặc các cổ đông khác đề cử.

### **Điều 5. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu bổ sung TVHĐQT**

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào HĐQT bao gồm:

- a) Đơn ứng cử, Đơn đề cử hoặc HĐQT đề cử ứng viên bầu bổ sung TVHĐQT;
- b) Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- c) Giấy ủy quyền và/hoặc Biên bản họp nhóm (nếu ứng cử viên được nhóm ủy quyền đề cử).

2. Hồ sơ đề cử, ứng cử phải được gửi tới HONIZ trước khi họp ĐHĐCĐ.

### **Điều 6. Hình thức và phương thức bầu cử**

1. Việc bầu cử bầu bổ sung TVHĐQT của HONIZ sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu.

2. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu bổ sung của HĐQT do ĐHĐCĐ thông qua. Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 1.000 cổ phần, tổng số thành viên bầu bổ sung HĐQT nhiệm kỳ là 2 thành viên. Cổ đông A sẽ có tổng số phiếu bầu cử tương ứng với 2.000 phiếu cho 2 ứng viên TVHĐQT.

3. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số quyền biểu quyết của mình cho một ứng viên hoặc phân chia tổng số phiếu của mình cho một số ứng viên.

4. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (Bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu bổ sung).

### **Điều 7. Tổ chức và giám sát bầu cử**

1. Ban Kiểm phiếu:

a) Việc tổ chức và giám sát bầu cử được Ban Kiểm phiếu thay mặt cho ĐHĐCĐ thực hiện theo đúng các quy định tại Quy chế này;

b) Ban Kiểm phiếu có 3 thành viên, gồm 1 Trưởng ban và 2 thành viên do Đại hội biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa.

2. Ban Kiểm phiếu phải bảo đảm tính chính trực, khách quan, bảo mật thông tin về việc kiểm phiếu và bầu cử.

3. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên HĐQT;

b) Phổ biến quy chế bầu cử và hướng dẫn cách thức bầu cử cho cổ đông;

- c) Phân phát và thu phiếu bầu cử;
- d) Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;
- e) Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội;
- f) Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Thư ký Đại hội;
- g) Cùng Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội quyết định;
- h) Và các nhiệm vụ liên quan khác;
- i) Ban Kiểm phiếu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và ĐHĐCĐ về việc tuân thủ Quy chế này và về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

## **Điều 8. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu**

### **1. Phiếu bầu:**

- a) Phiếu bầu do HONIZ phát hành, được in thống nhất, có dấu treo của HONIZ, có mã số đại biểu; tổng số cổ phần sở hữu/đại diện có quyền biểu quyết;
- b) Cổ đông được phát 01 phiếu bầu bổ sung TVHĐQT;
- c) Cổ đông khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót, cổ đông phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác.

### **2. Cách ghi phiếu bầu:**

- a) Khi đồng ý bầu cho ứng viên, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột Số phiếu bầu tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.
- b) Nếu không bầu cho ứng viên, cổ đông điền số 0 hoặc gạch chéo vào cột Số phiếu bầu.
- c) Cổ đông có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên, bầu cho tất cả số ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào (phiếu trắng).
- d) Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (= số cổ phần x số thành viên được bầu).

### **3. Phiếu hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau đây:**

- a) Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- b) Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (= số cổ phần x với số thành viên được bầu);
- c) Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều này.

### **4. Phiếu bầu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:**

- a) Phiếu không do Công ty cổ phần KCN Hồ Nai phát hành và /hoặc không có dấu của Công ty cổ phần KCN Hồ Nai.
- b) Phiếu gạch xóa, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới).
- c) Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.

d) Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó (bao gồm quyền sở hữu và được ủy quyền).

### **Điều 9. Bỏ phiếu và kiểm phiếu**

1. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

2. Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

3. Các cổ đông chỉ bỏ phiếu vào hòm phiếu đã được niêm phong do Ban Kiểm phiếu giám sát.

4. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc. Trước khi mở thùng phiếu, Ban Kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không sử dụng. Ban Kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên phiếu bầu.

### **Điều 10. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử**

1. Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên mà ĐHĐCĐ đã biểu quyết.

2. Trường hợp có từ hai ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu cũng ngang nhau hoặc tất cả các ứng viên đó không phải là cổ đông của HONIZ thì sẽ tổ chức bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn.

3. Nếu bầu cử không đủ số thành viên HĐQT thì Đại hội sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số những ứng cử viên còn lại.

4. Nếu sau khi bầu lần 2 vẫn chưa đủ thì Đại hội sẽ biểu quyết bầu lại lần 3 hoặc đề khuyết thành viên HĐQT và bầu bổ sung trong kỳ họp Đại hội tiếp theo theo quyết định của Chủ tọa Đại hội.

### **Điều 11. Lập và công bố biên bản kiểm phiếu**

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.

2. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu;

b) Thành phần Ban kiểm phiếu;

c) Mục đích, nội dung bỏ phiếu;

d) Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền bầu cử tại Đại hội; tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia bầu cử, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia bầu cử;

e) Kết quả bầu cử;

f) Chữ ký của các Thành viên Ban kiểm phiếu.

3. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội và được ghi nhận vào Nghị quyết của Đại hội.

### **Điều 12. Quyền chất vấn**



Các cổ đông có quyền chất vấn, khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu. Chủ tọa Đại hội, Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ các chất vấn của cổ đông và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 13. Hiệu lực của Quy chế**

Quy chế này có hiệu lực sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần KCN Hồ Nai thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị cho nhiệm kỳ 2020-2025.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**HƯỚNG DẪN BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT  
NHIỆM KỲ IV (2020-2025) THEO PHƯƠNG THỨC BẦU DÒN PHIẾU**

*(Ban hành kèm theo Quy chế bầu cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị  
nhiệm kỳ IV 2020 – 2025 của CTCP KCN Hồ Nai)*

**1. Loại phiếu bầu:**

- Phiếu màu vàng: Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

**2. Bỏ phiếu: Bỏ phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT vào thùng phiếu.**

**3. Ghi phiếu bầu:**

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu bổ sung của HĐQT.

- Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn hết tổng số phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên **nhưng tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông.**

*Ví dụ: Giả sử số lượng bầu bổ sung TVHĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 là 02 thành viên, Đại hội đồng cổ đông biểu quyết danh sách ứng cử viên bầu bổ sung TVHĐQT là 02 người. Quý cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là:  $(1.000 \times 2) = 2.000$  phiếu bầu. Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:*

**Trường hợp 1:** Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều phiếu bầu của mình cho 2 ứng viên (tương đương mỗi ứng viên nhận được 1.000 phiếu bầu)

STT	HỌ VÀ TÊN ỨNG VIÊN	SỐ PHIẾU BẦU
1	ỨNG VIÊN 1	1.000
2	ỨNG VIÊN 2	1.000
<b>TỔNG SỐ PHIẾU BẦU</b>		<b>2.000</b>

**Trường hợp 2:** Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết phiếu bầu của mình cho 1 ứng viên (Ví dụ: Dồn hết cho Ứng viên 2)

STT	HỌ VÀ TÊN ỨNG VIÊN	SỐ PHIẾU BẦU
1	ỨNG VIÊN 1	0
2	ỨNG VIÊN 2	2.000
<b>TỔNG SỐ PHIẾU BẦU</b>		<b>2.000</b>

**Trường hợp 3:** Cổ đông Nguyễn Văn A chia phiếu bầu của mình cho tất cả 2 ứng viên

STT	HỌ VÀ TÊN ỨNG VIÊN	SỐ PHIẾU BẦU
1	ỨNG VIÊN 1	1.500



2	ỨNG VIÊN 2	500
<b>TỔNG SỐ PHIẾU BẦU</b>		<b>2.000</b>

#### **4. Phiếu bầu không hợp lệ**

- Phiếu không theo mẫu quy định, không có dấu của Công ty cổ phần Khu công nghiệp Hồ Nai.

- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm tên người không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.

- Phiếu có **tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ** (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).

- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử.

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
KHU CÔNG NGHIỆP HỐ NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**THÔNG TIN**  
**DANH SÁCH ỨNG VIÊN BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CTCP KHU CÔNG NGHIỆP HỐ NAI NHIỆM KỲ 2020 – 2025**

**1. THÁI MINH QUANG**

Giới tính: Nam

- Ngày sinh: 07/02/1968

Nơi sinh: Mỹ Đức - Hà Tiên - Kiên Giang

- Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

- CCCD số: 091068000065  
TTXH

Ngày cấp: 08/11/2018 Nơi cấp: Cục CSQLHC về

- Địa chỉ thường trú: 27 Hoàng Diệu, Phường 10, Quận Phú Nhuận, TP.HCM

- Số điện thoại: 0903877777

Địa chỉ email: thaiquang070268@gmail.com

- Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán.

- Chức vụ hiện nay tại Công ty CP KCN Hố Nai: Tổng giám đốc công ty

- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

- Số cổ phiếu nắm giữ (thời điểm 20/5/2021): 8.400 CP, chiếm: 0,112% vốn điều lệ công ty, trong đó:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác): 00 CP

+ Cá nhân sở hữu: 8.400 CP

- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không

- Lợi ích liên quan đến Công ty: Tiền lương, thưởng.

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

**2. NHÂM DƯƠNG TRÚC QUỲNH**

Giới tính: Nữ

- Ngày sinh: 24/11/1996

Nơi sinh: Tp HCM

- Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

- CMND số: 025419769 Ngày cấp: 02/04/2011 Nơi cấp: Thành phố Hồ Chí Minh

- Địa chỉ thường trú: 45A, đường 22, Phường Bình An, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh

- Số điện thoại: 0918358830 Địa chỉ email:

- Trình độ văn hóa: 12/12 Trình độ chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành tài chính kế toán.

- Chức vụ hiện nay tại Công ty CP KCN Hồ Nai: Không

- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

+ Giám đốc thương hiệu Công ty cổ phần mỹ phẩm Mioskin;

- Số cổ phiếu nắm giữ (thời điểm 20/5/2020): 00 CP, chiếm: 00% vốn điều lệ của Công ty, trong đó:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác): 00CP

+ Cá nhân sở hữu: 00CP

- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty:

Stt	Tên cá nhân/tổ chức	Số lượng cổ phần nắm giữ	tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của Công ty	Mối quan hệ
1	Dương Thị Kiều Anh	791.000	10,55%	Mẹ
2	Nhâm Quang Minh	100	0,001%	Cha
3	Dương Đình Thóa	100	0,001%	Ông Ngoại
4	Trần Ngọc Bích	100	0,001%	Bà Ngoại
5	Dương Tùng Anh	100	0,001%	Cậu ruột
6	Nhâm Văn Bình	100	0,001%	Bác ruột

- Lợi ích liên quan đến Công ty: Không

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

DỰ  
THẢO

**NGHỊ QUYẾT**  
**PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP HỒ NAI**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai ngày .../6/2021.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.

**Điều 2.** Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021 của Hội đồng quản trị.

**Điều 3.** Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2020, kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2021, với các chỉ tiêu cơ bản như sau (số liệu được tính tròn):

**1. Kết quả hoạt động SXKD và đầu tư năm 2020**

a) *Hoạt động sản xuất kinh doanh:*

- Doanh thu	: 67.882.000.000 đồng
- Chi phí	: 41.778.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế	: 26.104.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế	: 24.297.000.000 đồng

b) *Hoạt động đầu tư:*

- Tổng vốn đầu tư năm 2020 là : **468,217** tỷ đồng,

*trong đó:*

+ Đầu tư xây dựng cơ bản	: 68,338 tỷ đồng
+ Trả nợ vay tín dụng	: 52,000 tỷ đồng
+ Đầu tư khác	: 347,879 tỷ đồng

**2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2021**

a) *Hoạt động sản xuất kinh doanh:*

- Doanh thu	: 243.114.000.000 đồng
- Chi phí	: 203.120.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế	: 39.994.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế	: 32.705.000.000 đồng

b) *Hoạt động đầu tư:*

- Tổng vốn đầu tư năm 2021 là : **686,996** tỷ đồng,

trong đó:

+ Vốn đầu tư xây dựng cơ bản	: 444,875 tỷ đồng
+ Trả nợ vay tín dụng	: 190,000 tỷ đồng
+ Đầu tư khác	: 52,121 tỷ đồng
c) Cân đối nguồn vốn	: <b>686,996</b> tỷ đồng,

trong đó:

+ Vốn chủ sở hữu	: 10,963 tỷ đồng
+ Vốn vay	: 126,000 tỷ đồng
+ Vốn khác	: 550,033 tỷ đồng

Và Đại hội đồng cổ đông nhất trí ủy quyền cho Hội đồng Quản trị điều chỉnh kế hoạch 2021 (nếu có) cho phù hợp với tình hình thực tế

**Điều 4.** Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021, như sau:

### **1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020**

- Lợi nhuận được phân phối	: 24.296.637.159 đồng
- Trích lập các quỹ doanh nghiệp (19%)	: 4.616.361.060 đồng

trong đó:

+ Quỹ phát triển doanh nghiệp (10%)	: 2.429.663.716 đồng
+ Quỹ khen thưởng và phúc lợi (8%)	: 1.943.730.973 đồng
+ Quỹ khen thưởng Ban quản lý điều hành (1%):	242.966.372 đồng
- Lợi nhuận còn lại	: 19.680.276.099 đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức: 10% mệnh giá cổ phần	: 7.500.000.000 đồng
- Lợi nhuận để lại	: 12.180.276.099 đồng
- Thời điểm chi trả cổ tức năm 2020: Cuối năm 2021	

### **2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021**

- Lợi nhuận sau thuế được phân phối: 32.705.000.000 đồng

- Trích lập các quỹ doanh nghiệp là **19%** lợi nhuận sau thuế được phân phối, trong đó: quỹ phát triển doanh nghiệp là **10%**, quỹ khen thưởng phúc lợi là **8%** và quỹ khen thưởng Ban quản lý điều hành là **1%**. Căn cứ lợi nhuận đạt được vào cuối năm, Hội đồng quản trị đề xuất mức trích lập cụ thể các quỹ doanh nghiệp cho năm 2021.

- Tỷ lệ chia cổ tức năm 2021 là: **10,00%** mệnh giá cổ phần, với kế hoạch chi trả cổ tức được chia làm 2 đợt, như sau:

+ Đợt 1: Tỷ lệ chia cổ tức và thời điểm chi trả do HĐQT quyết định căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD năm 2021 do Ban điều hành báo cáo.

+ Đợt 2: Do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 quyết định.

**Điều 5.** Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát, nhất trí thông qua Tờ trình v/v chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Ban kiểm soát và nhất trí ủy quyền cho HĐQT tổ chức lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

**Điều 6.** Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua bảng quyết toán thù lao HĐQT và BKS năm 2020 với tổng chi phí là 670.561.165 đồng, bảng dự trù thù lao năm 2021 của HĐQT và BKS với tổng kinh phí là 1.212.000.000 đồng.

**Điều 7.** Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều 2 Nghị Quyết số 26/NQ-HONIZ ngày 22/11/2020 của phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020, cụ thể:

Điều 2 Nghị Quyết số 26/NQ-HONIZ ngày 22/11/2020:

*“Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Phương án hợp tác góp vốn đầu tư và được hưởng quyền khai thác Vườn cây cao su của Công ty Cổ phần Cao su Xuân Lộc do Hội đồng Quản trị trình. Đại hội đồng cổ đông nhất trí ủy quyền cho Hội đồng Quản trị ra Quyết định phê duyệt Phương án hợp tác góp vốn đầu tư và nguồn vốn vay tín dụng cho phương án này đảm bảo có hiệu quả và thực hiện đầu tư theo đúng quy định hiện hành”*

Sửa đổi, bổ sung Điều 2 Nghị Quyết số 26/NQ-HONIZ ngày 22/11/2020:

*“Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Phương án chuyển nhượng Vườn cây cao su để khai thác mỏ cao su và thanh lý vườn cây cao su của Công ty Cổ phần Cao su Xuân Lộc do Hội đồng Quản trị trình. Đại hội đồng cổ đông nhất trí ủy quyền cho Hội đồng Quản trị ra Quyết định phê duyệt Phương án chuyển nhượng Vườn cây cao su để khai thác mỏ cao su và thanh lý vườn cây cao su và nguồn vốn vay tín dụng cho phương án này đảm bảo có hiệu quả và thực hiện đầu tư theo đúng quy định hiện hành”*

**Điều 8.** Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua việc hủy đăng ký công ty đại chúng theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 32 của Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14.

**Điều 9.** Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua việc sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 26 Điều lệ công ty, cụ thể:

Khoản 1 Điều 26 Điều lệ Công ty:

*“Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là **ba (03)** người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế”*

Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 26 Điều lệ công ty:

*“Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là **năm (05)** người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế”*

**Điều 10.** Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua danh sách bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025, gồm có:

1. Ông Thái Minh Quang.
2. Bà Nhâm Dương Trúc Quỳnh.

**Điều 11.** Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua kết quả bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025, gồm có:

1. Ông Thái Minh Quang.
2. Bà Nhâm Dương Trúc Quỳnh.

Nghị quyết này được lập và công bố trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông lúc 11 giờ 30, ngày ... tháng 6 năm 2021 và đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua với tỷ lệ 100% đồng ý và có hiệu lực kể từ lúc 11 giờ 30, ngày ... tháng 6 năm 2021./.

**TM. ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2021  
CÔNG TY CP KCN HỐ NAI  
CHỦ TỌA**

***Nơi nhận:***

- Cổ đông công ty;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu: VT.

**Huỳnh Đức Tấn**